TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-PT
Ngày 28 - 12 - 2022
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Phi Yến

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Ông Ngô Hà Nam

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Anh Pha - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2022/HNGĐ-PT ngày 11 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung. Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 56/2022/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 23/2022/QĐ-PT ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Khánh L sinh năm: 1984**;** Địa chỉ: Chung cư R, số 276-278 đường H, phường T, quận P, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Đoàn Quốc V, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 07 đường N, phường C, quận H, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Khánh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn bà Nguyễn Khánh L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Đoàn Quốc V kết hôn với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại số 07 đường N, phường C, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vợ chung chung sống đến năm 2018 thì bà phát hiện ông V vi phạm đạo đức về hôn nhân gia đình, ông V có quan hệ với gái mại dâm. Bản thân ông V đã thừa nhận hành vi của mình và xin lỗi nhưng bà không chấp nhận. Từ đó vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn nhiều lần từ năm 2018 đến nay, ảnh hưởng rất nhiều đến tâm lý các con. Ngày 18/12/2021, bà vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống và ly thân với ông V. Nay bà nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông V.

Về con chung: Bà xác định trong thời kỳ hôn chung, bà và ông Nguyễn Đoàn Quốc V có hai con chung tên là Nguyễn Bảo K, sinh ngày 18.3.2013 và Nguyễn Quốc V, sinh ngày 24.11.2014. Ly hôn, bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi hai con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn ông Nguyễn Đoàn Quốc V trình bày:

Ông thống nhất với trình bày bà Nguyễn Khánh L về thời gian và điều kiện kết hôn. Ông vẫn rất yêu thương bà L và các con. Ông hứa sẽ thay đổi và đề nghị bà L cho ông một cơ hội để cải thiện cuộc sống vợ chồng, cùng nhau hàn gắn hạnh phúc gia đình và nuôi dạy các con. Do vậy, ông không đồng ý ly hôn. Trường hợp Tòa án giải quyết cho bà L được ly hôn thì ông yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con chung và nếu Tòa án giao mỗi người nuôi một con chung thì ông có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quốc V và tự nguyện cấp dưỡng cháu Nguyễn Bảo K cho bà L với số tiền 10.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: ông Việt không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung trên Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; các Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"ly hôn, nuôi con chung"* của bà Nguyễn Khánh L đối với ông Nguyễn Đoàn Quốc V.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Nguyễn Khánh L phải chịu nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp tại Biên lai thu số 0005894 ngày 17.6.2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố Đà Nẵng. Bà L đã nộp đủ tiền án phí.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 10/10/2022, bà Nguyễn Khánh L nộp đơn kháng cáo Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 56/2022/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận H và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Đoàn Quốc V và giải quyết giao hai con chung cho bà nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngày 10/10/2022, nguyên đơn bà Nguyễn Khánh L nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời gian luật định và đơn kháng cáo hợp lệ theo quy định tại Điều 272 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được HĐXX chấp nhận xem xét kháng cáo.

Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Khánh L thì thấy:

[1] Bà Nguyễn Khánh L và ông Nguyễn Đoàn Quốc V có thời gian tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào năm 2012 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Sau khi kết hôn, bà L và ông V chung sống hạnh phúc và có hai con chung. Đến đầu năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Theo bà L, nguyên nhân là do ông V có quan hệ ngoại tình nên bà không chấp nhận việc ông V lừa dối bà trong nhiều năm qua, ông V đã làm bà bị tổn thương và bà không thể tiếp tục chung sống với ông V nên bà đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét cho bà được ly hôn ông V. Đối với ông V thì cho rằng bà L đọc được tin nhắn của ông nhắn cho người phụ nữ khác, từ đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và bà L yêu cầu ly hôn ông, chứ thực tế mâu thuẫn giữa vợ chồng không có gì trầm trọng. Ông xác định vẫn còn yêu thương bà L và vì tương lai các con, ông tha thiết đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét cho vợ chồng ông được đoàn tụ để cùng xây dựng hạnh phúc và lo cho các con trưởng thành.

[3] HĐXX xét thấy, mâu thuẫn giữa bà L và ông V phát sinh là do ông V có quan hệ ngoại tình với người khác từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Tuy nhiên,

ông V đã thấy được sai trái của mình nên đã nhận lỗi và mong bà L bỏ qua mọi sai lầm của ông để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy các con, nhưng vì sự tự ái và lòng tự trọng bị tổn thương nên bà L cương quyết yêu cầu ly hôn ông V. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Linh và ông Việt có xảy ra nhưng chưa đến mức trầm trọng, cần tạo điều kiện cho hai bên đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy các con trưởng thành như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là hoàn toàn phù hợp. Việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L đối với ông V là có căn cứ, đúng pháp luật. Mặt khác, tại phiên tòa hôm nay, ông V tha thiết đề nghị HĐXX xem xét cho ông và bà L đoàn tụ để cùng nhau lo cho tương lai của các con, xét nguyện vọng của ông V là hoàn toàn chính đáng. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bà L, cần giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát thành phố Đà Nẵng đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bà L, giữ nguyên án sơ thẩm, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên bà L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

I. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Khánh L.

II. Giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 56/2022/HNGĐ-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân quận H.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "ly hôn, nuôi con chung" của bà Nguyễn Khánh L đối với ông Nguyễn Đoàn Quốc V.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là 300.000 đồng bà Nguyễn Khánh L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà L đã nộp tại Biên lai thu số 0005894 ngày 17.6.2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố Đà Nẵng. Bà L đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

III. Án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng bà Nguyễn Khánh L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà L đã nộp tại Biên lai thu số 0006779 ngày 27.10.2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố Đà Nẵng. Bà L đã nộp đủ tiền án phí phúc thẩm.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TPĐN;
- TAND Quận Hải Châu;
- Chi cục THADS Quận H;
- Ủy ban nhân dân Phường M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Phi Yến